

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST

Ngày 18 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Thanh Minh;

- Ông Nguyễn Hữu Lợi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2021/HSST- QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn A, sinh ngày 05/12/1981, tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Y; có 02 con; tiền án: 02 tiền án. Tại Bản án số 65/2008/HSST ngày 21/7/2008, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Văn A 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2010, Trần Văn A chấp hành xong hình phạt tù; tại Bản án số 198/2013/HSST ngày 27/11/2013, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn A 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/5/2019, Trần Văn A chấp hành xong hình

phạt tù; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2020 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Ngọc V, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú tại: Tổ dân phố số 6, thị trấn Q, huyện M, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/12/2020, Trần Văn A một mình từ nhà đi xe ô tô khách tới phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, A gặp một người nam giới lạ mặt khoảng 30 tuổi tự giới thiệu tên là T (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) và mua được của người này hai gói ma túy “đá” với giá 6.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A đi xe ô tô buýt về đến khu vực Trung tâm thương mại Plaza thuộc địa phận thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội thì xuống xe. Lúc này, A quan sát thấy cửa hiệu sửa xe mô tô Nhật Việt ở gần đó do anh Lê Ngọc V làm chủ có dựng nhiều xe mô tô nên A nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh V để đi bán ma túy. A đi đến gặp V nói dối với V là có việc gấp quan trọng cần xe mô tô để đi và hỏi mượn V 1 chiếc xe mô tô để đi, hẹn ngày hôm sau sẽ trả lại. Do anh V không quen biết Trần Văn A nhưng tin là A có việc gấp quan trọng cần xe mô tô để đi nên anh V đã đồng ý giúp đỡ Anh, nhưng yêu cầu A phải để lại giấy tờ tùy thân. Trần Văn A đưa cho V 01 chứng minh nhân dân của mình số 012207352 mang tên Trần Văn A. Anh V đưa cho Trần Văn A mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, BKS: 15C1-044.59. Sau đó, Trần Văn A một mình điều khiển xe mô tô trên đến địa phận tổ dân phố Đại Phúc 2, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên để bán ma túy. Khi Trần Văn A đang đứng ở ven đường Quốc lộ 2A thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang vào hồi 22h30’ cùng ngày, vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần trước bên trái đang mặc của Trần Văn A 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể dạng đá, được niêm phong ký hiệu A1. Thu tại túi quần sau bên phải đang mặc của Trần Văn A 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể dạng đá được niêm phong ký hiệu A2 (Anh khai là ma túy mang đi để bán nhưng chưa kịp bán). Ngoài ra, còn tạm giữ của

A 01 chiếc điện thoại di động ký hiệu Redmi vỏ màu tím xanh (màn hình bị vỡ không mở được khóa); 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 350.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, BKS: 15C1-044.59.

Ngày 11/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định số 589 để xác định mẫu vật A1, A2.

Tại kết luận giám định số 3181/KLGĐ ngày 14/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,0855g (Mười phẩy không tám năm năm gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0809 (Hai phẩy không tám không chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine”. Hoàn lại mẫu vật sau giám định, gồm: A1= 10,0221 gam; A2 = 2,0260 mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS BX ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn A vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 09 năm 6 tháng đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/12/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là A1= 10,0221 gam; A2 = 2,0260 ; trả lại cho Trần Văn A số tiền 350.000 đồng; 01 ví giả da; 01 chứng minh nhân dân số 012207352 mang tên Trần Văn A; 01 chiếc điện thoại di động ký hiệu Redmi nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, BKS: 15C1- 044.59 và đăng ký xe cho anh Lê Ngọc Vũ.

Bị cáo Trần Văn A không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Vào hồi 22h30' ngày 10/12/2020, tại ven đường Quốc lộ 2A, thuộc tổ dân phố Đại Phúc 2, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn A đang có hành vi cất giấu trong người 12,1664 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) ... Metamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

q) tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử đều về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 24 tháng 5 năm 2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục cất giấu tàng trữ ma túy trong người mục đích để mang đi bán nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Hiện tại trên địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

Đối với mẫu giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh

Phúc hoàn lại sau giám định là A1= 10,0221 gam; A2 = 2,0260 mẫu cùng toàn bộ bao gói cần tịch thu để tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động ký hiệu Redmi đã cũ hỏng, vỡ màn hình, không khởi động được máy, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn A, 01 ví giả da màu đen, số tiền 350.000 đồng là tài sản của Trần Văn A không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Trần Văn A nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, BKS: 15C1- 044.59 và đăng ký xe, qua điều tra xác định là tài sản của anh Lê Ngọc V. Ngày 10/12/2021, anh V cho Trần Văn A mượn chiếc xe trên nhưng không biết A sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho anh V chiếc xe trên cùng đăng ký xe là phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn A 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/12/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật A1= 10,0221 gam; A2 = 2,0260 cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; trả lại cho Trần Văn A số tiền 350.000 đồng; 01 điện thoại di động ký hiệu Redmi, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn A, 01 ví giả da màu đen nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho anh Lê Ngọc V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, BKS: 15C1- 044.59 và đăng ký xe mang tên Phạm Văn T.

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 6/5/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên ;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

